

Số: 1508/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 3

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Công văn số 2437/BTP-VĐCXDPL ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc thông báo các nội dung giao địa phương quy định chi tiết các Luật Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 53/TTr-STP ngày 23 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 3.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì soạn thảo văn bản, trực tiếp chỉ đạo, tập trung ưu tiên, bố trí nhân lực và kinh phí cho việc nghiên cứu, soạn thảo bảo đảm chất lượng, tiến độ được giao theo Quyết định này; có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định tại Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan.

2. Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện trách nhiệm được giao theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan; kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH (Th).



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]
Hồ Văn Mười





DANH MỤC
QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT
LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 3 QUỐC HỘI KHÓA XV
(Kèm theo Quyết định số 1508 ngày 08 tháng 9 năm của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên Quyết định	Căn cứ pháp lý ban hành	Cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu	Thời gian trình Ủy ban nhân dân tỉnh
01	Quyết định ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng và việc xét tặng các danh hiệu theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	<p>Khoản 4 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua” cho cá nhân trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.”</p> <p>Khoản 6 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” quy định tại khoản 3 Điều này.”</p> <p>Khoản 3 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh.”</p> <p>Khoản 3 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”,</p>	Sở Nội vụ	Quý IV/2023

		<p>“Đơn vị quyết thắng”.</p> <p>Khoản 3 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.</p> <p>Khoản 2 Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”</p> <p>Khoản 2 Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”</p> <p>Khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”</p> <p>Khoản 6 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.”</p> <p>Khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.”</p>		
--	--	--	--	--

(Handwritten mark)